

KHGD CB: THỂ GIỚI THỰC VẬT QUANH BÉ - TẾT VÀ MÙA XUÂN

Số tuần: 5 tuần, từ ngày 19/01/2026 đến ngày 27/02/2026

Stt	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động	Ghi chú
			Chung	Riêng		
1. Lĩnh vực phát triển thể chất						
a) Phát triển vận động						
1	3	Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	` Hô hấp: Hít vào thở ra ` Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên.(kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). ` Quay sang trái, sang phải ` Bật tại chỗ	` Bước lên phía trước, sang ngang. ` Co duỗi chân.	* HD học: - Hô hấp: Hái hoa, ngửi hoa - Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). - Quay sang trái, sang phải - Bật tại chỗ - Tập kết hợp với bài hát: Em yêu cây xanh - Trò chơi: Gieo hạt, lá và gió	
2	4	Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh		` Ngửa người ra sau. ` Nhún chân.		
5	3	Trẻ có thể kiểm soát được vận động: Đi thay đổi hướng theo đường đích đặt.	Đi thay đổi hướng theo đường đích đặt.		* HD học. - Đi thay đổi hướng theo đường đích đặt - Đi đích đặt đổi hướng theo vật chuẩn * HD chơi: - TC: Bắt bướm	
6	4	Trẻ biết kiểm soát được vận động: Đi đích đặt (đổi hướng) theo vật chuẩn	Đi đích đặt (đổi hướng) theo vật chuẩn			
7	3	Trẻ có thể phối hợp tay-mắt trong vận động: Tự đập - bắt bóng được 3 lần liên (đường kính bóng 18cm).	` Đập và bắt bóng với cô, tại chỗ.		* HD học: - Đập bắt bóng với cô - đập bắt bóng tại chỗ * HD chơi: - TC: Người làm vườn.	
8	4	Trẻ phối hợp tay-mắt trong vận động: Tự đập bắt bóng được 4-5 lần liên tiếp.				
9	3	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò đích đặt, bật về phía trước, ném trúng đích bằng 1 tay (đích ngang)	` Ném trúng đích bằng 1 tay (Đích ngang, đích đứng)	` Bò đích đặt ` Bật về phía trước	* HD học: - Bật về phía trước; Bật qua vật cản 10-15cm. - Bò đích đặt, bò chui qua ống dài.	

10	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò chui qua ống dài 1,2x0,6m, Ném trúng đích bằng 1 tay (đích đứng), bật qua vật cản 10-15cm		` Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6 m ` Bật qua vật cản cao 10 - 15 cm.	- Ném trúng đích bằng 1 tay (Đích ngang, đích đứng) * HD chơi: - TC: Thi tưới cây - TC: Chạy tiếp sức - TC: Mèo đuổi chuột	
11	3	Trẻ thực hiện được vận động: Đan, tết.	` Đan, tết.		* HD chơi: - Tết tóc búp bê, đan làn đựng rau, củ quả... - Nặn củ, quả, hoa....	
12	4	Trẻ biết thực hiện được các vận động: Vo, vắn, vuốt, gấn, nới để tạo thành hoa, củ, quả...	` Vo, vắn, vuốt, gấn, nới...			
13	3	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: Sử dụng kéo, bút; Cắt thẳng được một đoạn 10cm. ` Xếp chồng 8-10 khối không đồ.	` Xé, tô	` Xé dán giấy. ` Sử dụng kéo, bút. ` Xếp chồng các hình khối khác nhau để làm vườn cây...	* HD chơi: - Xây vườn cây, rau, công viên cây xanh, vườn hoa... - Xé dán cây hoa quả... - Cắt dán, tô màu vẽ các loại cây, rau, củ, quả... - Thổi màu trên giấy. - Tạo số bằng bảng chum học toán, dây len, dây thừng, vòng thể dục...	
14	4	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: ` Cắt thành thạo theo đường thẳng. Vẽ hình cây xanh ` Xây dựng lắp ráp với 10-12 khối.		` Cắt đường thẳng. ` Vẽ hình cây xanh ` Lắp ghép hình để tạo thành cây, hàng rào...		

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

15	3	Trẻ có thể nói đúng tên một số thực phẩm từ rau, củ, quả...		` Nhận biết một số thực phẩm từ rau, củ quả...quen thuộc.	* HD chơi: - Trò chuyện xem tranh ảnh món ăn hàng ngày, món ăn truyền thống của dân tộc trong ngày tết cổ truyền. - Phân loại thực phẩm theo các nhóm: chất đạm, vitamin, tinh bột, chất béo.	
16	4	Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: Rau, quả chín có nhiều vitamin.		` Nhận biết một số thực phẩm thông thường: rau, củ, quả...		
19	3	Trẻ biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều	` Nhận biết một số món ăn quen thuộc hàng ngày. Món ăn truyền			

		loại thức ăn khác nhau.	thống của dân tộc trong ngày tết cổ truyền.		- Trải nghiệm chế biến món ăn từ rau, củ, quả... - Xem video cách chế biến một số món ăn từ rau củ, quả - TC: Hoa nào quả ấy, Gieo hạt * HD ăn: - Trò chuyện món ăn và các dạng chế biến rau, củ quả trong ngày tết cổ truyền. - Trò chuyện giá trị dinh dưỡng trong thực phẩm hàng ngày. - Trải nghiệm: Gói bánh trưng.	
20	4	Trẻ biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn được chế biến từ rau, củ, quả khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.				
25	3	Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống: Không uống những đồ uống có nhiều ga...			* HD ăn: - Trò chuyện cách ăn uống văn minh lịch sự, tác hại của việc ăn những thực phẩm ôi thiu.	
26	4	Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống: Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau...	` Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe thực phẩm ôi thiu, ăn uống hợp lý trong ngày tết.		- Thực hành thói quen trong ăn uống: ăn chậm, khi ăn không nói chuyện... * HD chơi: - Xem tranh ảnh video trong ăn uống văn minh. - Xem tranh ảnh, video một số thực phẩm ôi thiu - Trò chơi: Thực phẩm gì cần cho bé?	
33	3	Trẻ nhận ra và tránh một số nguy hiểm trong ngày tết khi được nhắc nhở	` Nhận biết và phòng tránh những nguy hiểm trong ngày tết.		* HD chơi: - Trò chuyện một số hành động nguy hiểm trong ngày tết: đốt pháo...	
34	4	Trẻ nhận nguy hiểm không đến gần. biết không nên chơi những vật nguy hiểm.			- Trò chuyện nguy cơ không an toàn khi ăn uống và	

35	4	Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: ` Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, ngộ độc thực phẩm.		` Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ	phòng tránh: đốt pháo, ăn thức ăn có mùi hôi; ăn lá, quả lạ để bị ngộ độc; uống rượu, bia... - Trò chuyện về ngày tết cổ truyền của dân tộc. - Tô màu một số tranh nguy hiểm	
----	---	--	--	---	--	--

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

36	3	Trẻ quan tâm, hứng thú với cây, hoa, quả gần gũi, như chăm chú quan sát cây, hoa, quả.			* HD học: - Cây xanh quanh bé. - Trò chuyện một số loài hoa. - Khám phá quả chuối (5E) * HD chơi: - Trải nghiệm vì sao cây lại héo, vì sao hoa đổi màu... - Trải nghiệm sự phát triển của cây. - Trải nghiệm: sờ, ngửi, nếm một số loại hoa quả... - Trải nghiệm gieo hạt, trồng cây; chăm sóc cây. - QS hoa ngọc thảo, hoa cúc nhật...; quả cam, quả chuối, quả bưởi... - Tô màu, xem tranh ảnh, quan sát thời tiết mùa xuân. - TC: Hoa nào quả này; Cây nào lá ấy; Tìm lá cho cây; Chiếc túi kỳ lạ - TCM: Gọi đủ 3 thứ rau, củ quả cùng loại; Tìm những bông hoa cùng màu; bỏ lá	
37		Trẻ có khả năng sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu cây, hoa, quả: nhìn, nghe, ngửi, sờ,...để nhận ra đặc điểm nổi bật của chúng.				
38		Trẻ có thể làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu sự thay đổi của cây.				
39		Trẻ có khả năng thu thập thông tin về cây, hoa, quả bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện.				
40		Trẻ có thể mô tả những dấu hiệu nổi bật của cây, hoa, quả được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.				
41	4	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét cây, hoa, quả như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng. Một số hiện tượng thời tiết của mùa xuân	` Cách chăm sóc và bảo vệ cây gần gũi.	` Đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây, hoa, quả quen thuộc.  ` Đặc điểm bên ngoài của cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người. ` So sánh sự khác nhau và		

42		Trẻ quan tâm đến những thay đổi của cây, hoa, quả với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướn?...Một số hiện tượng thời tiết của mùa xuân.		giống nhau của 2 cây, hoa quả.		
43		Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: gieo hạt xuống đất trẻ dự đoán, quan sát, so sánh.				
44		Trẻ có thể thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.				
45		Trẻ có thể thu thập thông tin về cây, hoa, quả bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.				
46	3	Trẻ có thể phân loại các cây, hoa, quả theo một dấu hiệu nổi bật.			* HD chơi - Phân loại cây, hoa, quả. - Trò chuyện,	
47	4	Trẻ biết phân loại các cây, hoa, quả theo một hoặc hai dấu hiệu.	` Phân loại cây, hoa, quả, theo 1 - 2 dấu hiệu.		quan sát, xem tranh ảnh, cây, hoa, quả... - TC: Ai tinh mắt, quả gì biến mất, Cây nào quả ấy...	
48	3	Trẻ có thể nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của cây, hoa, quả quen thuộc khi được hỏi.	` Mối liên hệ đơn giản giữa cây quen thuộc với môi trường sống của chúng.		* HD chơi: - Làm thí nghiệm vì sao cây cần nước. - Thí nghiệm hoa cắm trong lọ nước màu.	
49	4	Trẻ biết phân xét được một số mối quan hệ đơn giản của cây, hoa, quả gần gũi.	` Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống.			

51	3	Trẻ thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi tạo hình.	` Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục của hoạt động vui chơi, âm nhạc, tạo hình.	* HD chơi: - Vẽ, xé, dán, nặn cây, hoa, quả...	
52	4	Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, tạo hình.			
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán					
65	3	Trẻ có thể nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sắp xếp lại	` Xếp xen kẽ	* HD học: - So sánh sắp xếp chiều cao của 3 đối tượng - Đo độ dài của một vật bằng một đơn vị đo. * HD chơi: - Chơi So sánh, đo độ dài của lá cây, cành hoa... - Tìm và gắn cây, hoa, quả theo kích thước, độ dài... - Trẻ chơi xếp xen kẽ- sắp xếp theo quy tắc.	
66	4	Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất 3 đối tượng và sao chép lại.	` So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.		
67	3	Trẻ có thể so sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ : dài hơn/ngắn hơn; cao hơn / thấp hơn; bằng nhau.	` So sánh 2 đối tượng về kích thước.		
68	4	Trẻ biết sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.	` Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo.		
c) Khám phá xã hội					
88	3	Trẻ có thể kể tên ngày tết nguyên đán.	` Ngày tết cổ truyền của dân tộc	* HD học: - Trò chuyện về ngày tết bản mông * HD chơi: - Trò chuyện, xem tranh ảnh, video những hoạt động ngày tết cổ truyền. - Trải nghiệm gói bánh, làm bánh chưng, bánh dày. - TCM: Ném pao	
90	4	Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của ngày tết nguyên đán.	` Đặc điểm nổi bật của ngày tết cổ truyền của dân tộc		
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
94	3	Trẻ có thể hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi;cây, hoa, quả...	` Hiểu các từ chỉ cây, hoa quả gần gũi, quen thuộc	* HD chơi: - Nói các từ khái quát: cây ăn quả, cây lấy gỗ, cây làm bóng mát... - Phát âm các từ khó: Đổ rạ, lóm đóm...	
95	4	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Rau, quả, đồ gỗ...	` Hiểu các từ chỉ đặc điểm cây, hoa, quả và các từ biểu cảm.		

96	3	Trẻ có thể lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại. về cây, hoa, quả			* HD học: - Dạy từ mới: Từ: Bánh chưng, bánh dày, cái khuôn Các loại rau, củ, quả quanh bé,...	
97	4	Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại về cây, hoa, quả.	` Trả lời và đặt các câu hỏi về cây, hoa, quả...: "Đề làm gì?".	` Trả lời và đặt các câu hỏi về cây, hoa, quả...:"Cái gì?"; "Khi nào?".	* HD chơi: - Thực hành trả lời các câu hỏi của cô: Quả có vị chua, vỏ sần xùi...	
98	3	Trẻ nói rõ các tiếng cây, hoa, quả, ngày tết....	` Phát âm các tiếng của tiếng việt.		- Hướng dẫn trẻ phát âm các từ trong từ khó về các các loại cây, hoa, quả, đặc điểm ngày tết nguyên đán khi cho trẻ tham gia các hoạt động. - TC: Truyền tin; Xem ai đoán đúng. - TCM: Chồng nụ chồng hoa	
99		Trẻ có thể sử dụng được các từ thông dụng chỉ cây, hoa, quả hoạt động, đặc điểm của ngày tết.				
100		Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.				
101	4	Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ cây, hoa, quả, hoạt động, đặc điểm ngày tết.				
102	3	Trẻ có khả năng sử dụng được câu đơn, câu ghép.		Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn mở rộng.	* HD học: - Câu mới: Câu: Bánh chưng có hình vuông, là loại bánh truyền thống của người Việt Nam; Bánh dày làm bằng gạo nếp, là loại bánh đặc trưng của dân tộc H'Mông; Cái khuôn làm bằng gỗ, dùng để gói bánh chưng,...	
103	4	Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép.	` Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn.	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu ghép.	* HD chơi: - Trải nghiệm: cắm hoa, vì sao hoa đổi màu.	
104	3	Trẻ có thể kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: tết con đi thăm ông bà, đi chơi, xem phim...	` Kể lại sự việc.		* HD chơi: - Xem tranh ảnh về bé đi thăm ông bà ngày tết - Trải nghiệm gói bánh chưng, sắp mâm ngũ quả.	
105	4	Trẻ có thể kể lại sự việc theo trình tự.	` Kể lại sự việc có nhiều tình tiết.			

					- Kể về ngày tết của gia đình bé - TC: ước mơ của bé.	
106	3	Trẻ đọc thuộc bài thơ, cao dao, đồng dao...trong chủ đề thế giới thực vật.	`Đọc thơ ca dao, đồng dao: thơ: cây đào; cây thược dược; ca dao, đồng dao, tục ngữ: Lúa ngô là cô đậu nành; ` Tết trồng cây câu đố, theo chủ đề.		* HD học: - Thơ: cây đào; cây thược dược, cây bàng; Bé chúc cả nhà. * HD chơi: - Nghe đọc ca dao, đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành. - Xem tranh ảnh về nội dung các bài thơ trong chủ đề.	
107	4					
108	3	Trẻ có thể kể lại truyện " Trái cây trong vườn" với sự giúp đỡ của cô giáo.	` Kể lại một vài tình tiết của truyện "Trái cây trong vườn" đã được nghe.		* HD học: - Kể truyện: "Trái cây trong vườn". * HD chơi: - Nghe đọc chuyện "Sự tích hoa hồng". - Xem tranh Truyện: Sự tích hoa hồng. - Góc sách truyện: xem tranh ảnh ngày tết, làm anlbun về các loại hoa, quả - TC: ghép tranh theo hình vẽ.	
109	4	Trẻ biết kể truyện " Trái cây trong vườn" Có mở đầu và kết thúc.				
116	3	Trẻ có thể đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh cây, hoa, quả.	` Xem và đọc các loại sách khác nhau. + Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. ` Giữ gìn sách.	` Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem sách và đọc truyện. ` Giữ gìn sách. ` Phân biệt phần mở đầu kết thúc của sách. ` "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. ` Bảo vệ sách.		
117	4	Trẻ biết chọn sách để xem: cây, hoa, quả....				
118		Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. "Đọc" sách theo tranh minh họa ("Đọc vẹt")				
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội						
134	3	Trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	` Biểu lộ trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.		* HD chơi: - Trải nghiệm biểu lộ cảm xúc: nét mặt tôi như thế nào; Ai có khuôn mặt giống tôi. - TC: Nhận dạng khuôn mặt, Bé chọn ai - Chơi gia đình, bán hàng...	
135	4	Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: tức giận, ngạc nhiên.	` Biểu lộ trạng thái cảm xúc: tức giận, ngạc nhiên. tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói.			
141	3	Trẻ có một số qui định với môi trường:	` Nhận biết/phân biệt hành vi "đúng" - "Sai"; "Tốt" - " Xấu".		* HD lao động	

		không hái hoa, bẻ cành...		- Nhặt lá rụng, nhổ cỏ, tưới cây * HD chơi: - Bé giữ gìn vệ sinh môi trường - trải nghiệm: gieo hạt, tưới cây...	
142	4	Trẻ thực hiện được một số qui định: không bẻ cành, không hái hoa, vặt lá...			
150	3	Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.		- Trò chuyện, xem tranh ảnh về một số hành vi tốt, xấu về bảo vệ môi trường.	
151	4	Trẻ thích chăm sóc cây quen thuộc.	` Bảo vệ, chăm sóc cây cối.		
152		Trẻ không bẻ cành, ngắt hoa.			
153	3	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	` Giữ gìn vệ sinh môi trường.		
154	4				

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

156	3	Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của cây xanh, ngày tết nguyên đán.	` Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của thực vật trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	* HD chơi: - Nghe các bài hát: Lý cây xanh, em đi trồng cây, lý cây bông, Mùa xuân ơi... - TC: Hái quả, Chuyển quả...	
157		Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của cây, hoa, quả trong các tác phẩm tạo hình.			
158	4	Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của cây, hoa, quả, ngày tết nguyên đán.			
159		Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của			

		cây, hoa, quả trong các tác phẩm tạo hình.			
160	3	Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc: Lý cây bông, Em đi trồng cây, Mùa xuân ơi.	` Nghe các bài hát, các thể loại âm nhạc khác nhau: Lý cây bông, Em đi trồng cây, Mùa xuân ơi.	* HD học: - Nghe hát: Lý cây bông, Em đi trồng cây, Mùa xuân ơi, vườn cây của ba.	
161	4	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc: Lý cây bông, Em đi trồng cây, Mùa xuân ơi.			
162	3	Trẻ biết hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát: Màu hoa; Mùa xuân của bé.	` Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Màu hoa; Mùa xuân của bé.	* HD học: - Dạy hát: Màu hoa; sắp đến tết rồi, Bắp cải xanh	
163	4	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát: Màu hoa; Mùa xuân của bé.			
164	3	Trẻ có thể gõ nhịp theo nhịp điệu bài hát: Lá xanh	` Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp bài hát: Lá xanh.	* HD học: - VTTN: Lá xanh. * HD chơi: - TC: Ai nhanh nhất.	
165	4	Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với hình thức gõ nhịp bài hát: Lá xanh			
166	3	Trẻ có thể sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	` Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm: cây, hoa, quả.... ` Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm: cây, hoa, quả....	* HD chơi: - In lá cây, xếp hình bằng que, hạt...để tạo ra cây, hoa, quả theo ý thích.	
167	4	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.			
168	3	Trẻ có thể vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản.	` Sử dụng một số/sử dụng các kỹ năng vẽ để vẽ hoa mùa xuân, vẽ cây	* HD học: - Nặn chùm quả; - Làm bông hoa mùa xuân (EDP) - Cắt dán bánh chưng - Tô màu hoa đào * HD chơi:	
169	4	Trẻ biết vẽ phối hợp được các nét xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.			

170	3	Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.	xanh , xé dán hoa ngày tết, xếp hình cây hoa quả có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	- Vẽ hoa mùa xuân. - Thổi màu nước để tạo thành cây, hoa... - Tô, vẽ, xé dán, xếp hình cây, hoa, quả... - Xé dán hoa ngày tết, vẽ cây xanh. - Góc xây dựng: xây dựng công viên cây xanh.	
171	4	Trẻ có thể xé, cắt theo đường thẳng, đường cong, và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.			
172	3	Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 hoặc 2 khối.			
173	4	Biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.			
174	3	Biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.			
175	4	Trẻ phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.			
178	3	Trẻ có thể vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc: Lá xanh...	` Vận động theo ý thích khi hát/ nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc trong chủ đề.	* HĐ chơi: - Thực hành: vận động bài hát: mùa xuân của bé. - Thực hành sử dụng dụng cụ âm nhạc gõ đệm theo nhịp bài hát: lá xanh.	
179	4	Trẻ biết lựa chọn và thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc: Lá xanh...	` Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc theo chủ đề. ` Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát trong chủ đề.		
180		Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát: Lá xanh...			

Ký duyệt

Người lập

Trần Thị Như Quỳnh